

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 17/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tuy và ông Bùi Đức Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 04/11/2020 đối với bị cáo:

LÊ VĂN C, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Lê Huy N, sinh năm 1955; Mẹ: **Đỗ** Thị H, sinh năm 1956.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3. Vợ: Nguyễn Thị Xim, sinh năm 1988; có 02 con: Lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; ngày 23/02/2019 C chấp hành xong hình phạt tù. Bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 02/9/2020 đến nay.

** Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Phạm Quang H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bị cáo có mặt; những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/8/2020, Lê Văn C đi xe bus đến khu vực đường tàu, thuộc phường Q, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 400.000đ. Sau đó C cất giấu túi ma túy vừa mua vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi xe bus về nhà, C vẫn để túi ma túy đã mua trong túi quần. Hồi 15 giờ cùng ngày, C đi bộ ra đoạn đường thuộc thôn H, xã K, huyện K thì bị Công an kiểm tra; phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải C đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, C khai nhận đó là ma túy đá do C mua về mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 365/KLGD-PC09 ngày 03/9/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lê Văn C gửi đến giám định có khối lượng 0,480 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Lê Văn C thừa nhận hành vi phạm tội. Trong vụ án này, đối với người bán chất ma túy cho Lê Văn C, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT – VKS ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Văn C từ 20 đến 23 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày giữ 02/9/2020.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Xử lý vật chứng; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy được Cơ quan giám định hoàn lại trong 01 phong bì số 365/KLGD-PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai này của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Tất cả những lời khai này cũng phù hợp khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương về chất đã thu giữ được trong người bị cáo là Methamphetamine, có khối lượng 0,480 gam.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 31/8/2020, tại đoạn đường thuộc thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; Lê Văn C có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần phía sau bên phải đang mặc 0,480 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, đã bị pháp luật trừng trị

về tội phạm ma túy nên hiểu rất rõ những tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình cũng như đối với xã hội và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với loại tội phạm này; nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, tiếp tục thực hiện tội phạm về ma túy, tiếp tay cho một tệ nạn xã hội nguy hiểm mà nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh, bài trừ. Do vậy, 03 cơ quan: Công an nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân huyện Kim Thành đều thống nhất xác định đây là vụ án hình sự trọng điểm để giải quyết nhanh chóng, chính xác và đảm bảo quy định của pháp luật để trừng trị đối tượng phạm tội, ổn định tình hình an ninh, chính trị tại địa phương; góp phần trong công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân và mang tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo năm 2017 bị kết án về tội phạm ma túy, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo có bố đẻ được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang Hạng nhất nên được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án được Cơ quan giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 365/KLGD-PC09 là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Lê Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng hình phạt chính:* Xử phạt Lê Văn C 21 (hai mươi một) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/9/2020.

- *Xử lý vật chứng:* Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy thu giữ trong vụ án được Cơ quan giám định hoàn lại trong 01 phong bì niêm phong số 365/KLGD-PC09. (Số

lượng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

- *Án phí:* Lê Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Kim Thành.
- Công an huyện Kim Thành.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện Kim Thành.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo.

Chu Văn Nghĩa